

Thủ tục	Xóa đăng ký thường trú
Trình tự thực hiện	- Bước 1: Cá nhân, tổ chức chuẩn bị hồ sơ theo quy định của pháp luật. - Bước 2: Cá nhân, tổ chức nộp hồ sơ tại Công an cấp xã. - Bước 3: Khi tiếp nhận hồ sơ xóa đăng ký thường trú, cơ quan đăng ký cư trú kiểm tra tính pháp lý và nội dung hồ sơ: + Trường hợp hồ sơ đã đầy đủ, hợp lệ thì tiếp nhận hồ sơ và cấp Phiếu tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả (mẫu CT04 ban hành kèm theo Thông tư số 66/2023/TT-BCA) cho người đăng ký; + Trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện thì từ chối và cấp Phiếu từ chối tiếp nhận, giải quyết hồ sơ (mẫu CT06 ban hành kèm theo Thông tư số 66/2023/TT-BCA) cho người đăng ký). - Bước 4: Căn cứ theo ngày hẹn trên Phiếu tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả để nhận thông báo kết quả giải quyết thủ tục đăng ký cư trú (nếu có).
Cách thức thực hiện	- Nộp hồ sơ trực tiếp tại Công an cấp xã. - Nộp hồ sơ trực tuyến qua các cổng cung cấp dịch vụ công trực tuyến như: Trực tuyến tại Cổng dịch vụ công qua Cổng dịch vụ công quốc gia, hoặc qua Cổng dịch vụ công Bộ Công an, Cổng dịch vụ công quản lý cư trú; Thời gian tiếp nhận hồ sơ: Giờ hành chính các ngày làm việc từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần (trừ các ngày nghỉ lễ, tết theo quy định của pháp luật).
Thành phần, số lượng hồ sơ	
a) Thành phần hồ sơ	- Tờ khai thay đổi thông tin cư trú (Mẫu CT01 ban hành kèm theo Thông tư số 53/2025/TT-BCA); - Giấy tờ, tài liệu chứng minh thuộc một trong các trường hợp xóa đăng ký thường trú
b) Số lượng hồ sơ	01 (một) bộ.
Thời hạn giải quyết	Thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ
Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính	Cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến đăng ký cư trú.

Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính	Công an cấp xã.
Kết quả thực hiện thủ tục hành chính	Trường hợp hồ sơ đầy đủ hợp lệ cơ quan đăng ký cư trú có trách nhiệm xóa đăng ký thường trú đối với công dân và cập nhật việc xóa đăng ký thường trú vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, Cơ sở dữ liệu về cư trú và thông báo kết quả cho công dân (mẫu CT08 ban hành kèm theo Thông tư số 66/2023/TT-BCA).
Phí, lệ phí:	Không
Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai	Tờ khai thay đổi thông tin cư trú (CT01) (Quy định tại Thông tư số 53/2025/TT-BCA).
Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính	- Trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày hộ gia đình có người thuộc diện xóa đăng ký thường trú thì người thuộc diện xóa đăng ký thường trú hoặc đại diện hộ gia đình có trách nhiệm nộp hồ sơ làm thủ tục xóa đăng ký thường trú đến cơ quan đăng ký cư trú. - Trường hợp cơ quan đăng ký cư trú phát hiện công dân đó thuộc một trong các trường hợp bị xóa đăng ký thường trú: Trước khi thực hiện việc xóa đăng ký thường trú, cơ quan đăng ký cư trú thông báo về việc xóa đăng ký thường trú tới công dân hoặc đại diện hộ gia đình để biết và thực hiện việc nộp hồ sơ làm thủ tục xóa đăng ký thường trú theo quy định. Trường hợp quá 07 ngày kể từ ngày cơ quan đăng ký cư trú thông báo mà người thuộc diện xóa đăng ký thường trú hoặc đại diện hộ gia đình không nộp hồ sơ làm thủ tục xóa đăng ký thường trú thì cơ quan đăng ký cư trú tiến hành lập biên bản về việc công dân, đại diện hộ gia đình không nộp hồ sơ làm thủ tục xóa đăng ký thường trú và thực hiện xóa đăng ký thường trú đối với công dân. Cơ quan đăng ký cư trú thông báo bằng văn bản cho công dân đó hoặc chủ hộ về việc xóa đăng ký thường trú sau khi đã thực hiện.
Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính	- Luật Cư trú số 68/2020/QH14 ngày 13/11/2020. - Nghị định số 154/2024/NĐ-CP ngày 26/11/2024 của Chính phủ. - Thông tư số 55/2021/TT-BCA ngày 15/5/2021 của Bộ Công an. - Thông tư số 56/2021/TT-BCA ngày 15/5/2021 của Bộ Công an.

	-Thông tư số 66/2023/TT-BCA ngày 17/11/2023 của Bộ Công an. -Thông tư số 53/2025/TT-BCA ngày 01/7/2025 của Bộ Công an. -Thông tư số 54/2025/TT-BCA ngày 01/7/2025 của Bộ Công an.
--	--